

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 23/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.
2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ T - Sinh năm 1988, tại Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú: phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên-Huế; chỗ ở: khu phố H, thị trấn L, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Phan Thị H, sinh năm 1969, chung sống như vợ chồng với Lê Văn M, sinh năm 1995 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: không.

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 09/3/2011, bị TAND tỉnh Thừa Thiên-Huế xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 03/7/2012, bị TAND thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên-Huế xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

+ **Bị hại:** Bà Đinh Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ: 688 Cách mạng tháng 8, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 ngày 31/10/2017, Nguyễn Thị T đi xe ôm từ nhà ở Long Hải đến chợ Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa. Khi đi trong chợ T phát hiện chị Đinh Thị N để điện thoại di động trong túi áo khoác nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đưa tay vào túi áo khoác của chị N lấy chiếc điện thoại di động thì bị chị N phát hiện, truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ T cùng tang vật là 01 điện thoại di động SamSung Galaxy J7 số Imei: 358860/08/381964/4 T vừa trộm cắp của chị N; 01 điện thoại di động Nokia 225 số Imei: 354266/06/091306/7 gắn sim số 01205132636 của T.

Theo kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thì trị giá chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy J7 số Imei: 358860/08/381964/4 nêu trên là 3.661.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động SamSung Galaxy J7 số Imei: 358860/08/381964/4, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bà Rịa đã giao trả cho chị Đinh Thị N.

- 01 điện thoại di động Nokia 225 số Imei: 354266/06/091306/7; 01 sim điện thoại số 01205132636, cơ quan điều tra đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị N không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTPBR ngày 30/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 6 tháng đến 9 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Giao trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia 225 số Imei: 354266/06/091306/7; 01 sim điện thoại số 01205132636. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và hứa sẽ sửa chữa không tái phạm, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội trở về chăm sóc con nhỏ và trở thành người công dân lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, trùng khớp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 8 giờ 30 ngày 31/10/2017, tại chợ Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động SamSung Galaxy J7 số Imei: 358860/08/381964/4 trị giá 3.661.000 đồng của chị Đinh Thị N. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. [Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội](#) về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi hơn cho người phạm tội so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động nhưng vì tham lam lợi dụng sơ hở của người khác để cố ý chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị xử phạt tù nhưng do không có ý thức sửa đổi nên tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

[3]. Tuy nhiên xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại; khi phạm tội bị cáo đang mang thai, hiện đang nuôi con nhỏ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm trở về nuôi dạy chăm sóc con cái.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã giao trả: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy J7 số Imei: 358860/08/381964/4 cho chủ sở hữu chị Đinh Thị N là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 225 số Imei: 354266/06/091306/7; 01 sim điện thoại số 01205132636 thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đinh Thị N đã nhận toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: **Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- **Giao trả cho bị cáo T 01** điện thoại di động Nokia 225 số Imei: 354266/06/091306/7; 01 sim điện thoại số 01205132636.

(Vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 26/BB.THA ngày 01/02/2018).

3/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/3/2018), bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Công an TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT
- Thi hành án dân sự TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- UBND P. Phú Hài, TP. Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh